

Số: 1012/2026/QĐST – HNGĐ

Thành phố H, ngày 03 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 180/2026/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 01 năm 2026, giữa:

**Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Ngọc Thùy T, sinh năm 1999.

Địa chỉ: S B đường T, khu phố A, xã T, Thành phố H.

**Bị đơn:** Ông Lâm Ah T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: S F đường H, xã V, huyện B (nay là xã V), Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Ngọc Thùy T và ông Lâm Ah T.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ vợ chồng:

Bà Nguyễn Ngọc Thuỳ T và ông Lâm Ah T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 48 do UBND xã B, huyện B (nay là xã B), Thành phố H cấp ngày 22/5/2017 hết hiệu lực.

- Về con chung:

Có bốn con chung tên Lâm Ah Gia B sinh ngày 18/10/2016, Lâm Ah Gia A sinh ngày 08/2/2019, Lâm Ngọc Gia Hân sinh ngày 14/10/2020 và Lâm Ah Gia Thịnh sinh ngày 19/2/2022.

Giao con chung để ông T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì ông T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bà T. Trên cơ sở lợi ích của con chung, khi cần thiết bà T, ông T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung:

Đương sự khai không có nên Tòa án không xét.

- Về nợ chung:

Đương sự khai không có nên Tòa án không xét.

- Về án phí: Án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng do bà T tự nguyện chịu. Được căn trừ vào số tiền 300.000 (bằng chữ: Ba trăm ngàn không trăm) đồng tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên lai thu số 0005797 ngày 19/01/2026 của Thị hành án dân sự Thành phố H. Bà T được hoàn lại 150.000 (bằng chữ: Một trăm năm mươi ngàn không trăm) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10;
- UBND xã B, huyện B (nay là xã B), Thành phố H;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.



**THẨM PHÁN**

**Đặng Đình T**